

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số điều của Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1325/TTr-SNV ngày 12 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 Chương II như sau:

“ 1. Trong khoảng thời gian theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên”.

2. Sửa đổi điểm g khoản 1 Điều 5 Chương II như sau:

“ g) 4 năm gần nhất tại thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 03 năm (36 tháng); 3 năm gần nhất tại thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở đối với các ngạch hoặc các chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 02 năm (24 tháng).

3. Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 7 Chương II như sau:

“ 2. Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp căn cứ vào tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) quyết định giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (trong đó ưu tiên cho các đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ) nhưng đảm bảo không vượt quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.”

Điều 2. Bãi bỏ khoản 7 Điều 7 Chương II.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 6 năm 2022.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Chánh, phó VPUBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NVK(V100b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh